

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 505-KH/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 505-KH/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 31-CT/TW và Kế hoạch số 505-KH/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Thúc đẩy việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tạo môi trường làm việc an toàn góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất - kinh doanh, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp; của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của quốc gia, của tỉnh.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động. Chỉ đạo, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong công tác an toàn, vệ sinh lao động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tăng cường trách nhiệm phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước, vai trò tham gia của tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai, tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

Phấn đấu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số người lao động làm việc

trong môi trường lao động tiếp xúc với các yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động đối với đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động.

- Quán triệt các văn bản của Trung ương và tỉnh về thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động nói chung và pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động nói riêng.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về chính sách pháp luật lao động; pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; các điển hình tốt về triển khai, tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp.

- Đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động gắn với Tháng Công nhân; các hoạt động nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

2. Bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ngành, huyện, thành phố, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động về triển khai và tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và đất nước.

- Hỗ trợ áp dụng các mô hình, giải pháp kỹ thuật an toàn để phòng, chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (*như: khai thác và chế biến khoáng sản, luyện kim, hóa chất, xây dựng và một số ngành, nghề khác*). Hỗ trợ kiểm định và triển

khai các biện pháp phòng, chống tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể. Tăng cường tư vấn các biện pháp và mô hình cải thiện điều kiện làm việc đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động, phân cấp, phân quyền, thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, các ngành từ tỉnh đến huyện, giữa các sở, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị, xã hội, các hội đoàn thể, các doanh nghiệp trong triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Rà soát, tổng hợp, đề xuất Trung ương sửa đổi, bổ sung Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn Luật; các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động; tiêu chuẩn chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp và hướng dẫn điều trị các bệnh nghề nghiệp.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho các hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác an toàn, vệ sinh lao động; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 22/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025 và Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 31/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

4. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất,

kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động của các ngành, các cấp đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và người lao động, ưu tiên người làm việc không theo hợp đồng lao động, làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; vận động nông dân đăng ký cam kết đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

5. Huy động nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp, nguồn xã hội hóa đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp nguồn lực để triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; chủ động triển khai các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, quản lý và đánh giá rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; phối hợp lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch với các dự án, chương trình khác trong lĩnh vực lao động; lồng ghép nguồn lực của Kế hoạch với các nguồn lực hiện có (*nguồn Quỹ Bảo hiểm y tế, Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp,..*) và nguồn xã hội hóa.

6. Chủ động rà soát, tổng hợp đề nghị Trung ương bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực thi pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan.

7. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động.

Tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; đồng thời phối hợp thanh tra,

kiểm tra việc thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; kiểm tra đột xuất, kiểm tra việc thực hiện kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra; cương quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đình chỉ, tạm dừng hoạt động đối với các doanh nghiệp, cá nhân, cơ sở sản xuất không đảm bảo điều kiện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch, gồm:

- Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.
- Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án, đề án liên quan khác.
- Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động bố trí kinh phí cho công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đổi mới, nâng cao các hoạt động tuyên truyền, phổ biến công tác an toàn vệ sinh lao động với hình thức đa dạng và phong phú trên các phương tiện thông tin truyền thông, cấp phát tờ rơi, treo băng rôn, tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị tuyên truyền, hội thảo, tư vấn...; mở rộng đối tượng tuyên truyền đến học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chú trọng đến khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động hàng năm; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 22/10/2022 thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025; các hoạt động chi phí quản lý bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Hướng dẫn, tập huấn nâng cao nhận thức của lãnh đạo doanh nghiệp, cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động; giúp các doanh nghiệp nắm được đầy đủ chính sách, thủ tục, hồ sơ có liên quan, giải đáp, tháo gỡ vướng mắc tại các doanh nghiệp, cơ sở.

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, tập trung đối tượng hỗ trợ là người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm tại các khu vực, nơi làm việc tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về an toàn lao động, lao động trong khu vực không theo hợp đồng lao động.

- Tăng cường phối hợp triển khai công tác an toàn vệ sinh lao động giữa các sở, ngành; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn, vệ sinh lao động. Xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân cố tình vi phạm về an toàn vệ sinh lao động và kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các địa phương trong việc điều tra tai nạn lao động, thống kê, báo cáo về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, báo cáo công tác an toàn vệ sinh lao động đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Thực hiện giám sát các hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, kiểm định kỹ thuật về an toàn lao động, quan trắc môi trường lao động và thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định.

2. Sở Y tế

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quan trắc môi trường lao động; đánh giá, kiểm soát, quản lý các yếu tố có hại tại nơi làm việc. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh doanh theo thẩm quyền quản lý.

- Tăng cường hướng dẫn, giám sát theo thẩm quyền công tác quản lý vệ sinh lao động, y tế lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe người lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, giám định mức suy giảm khả năng lao động, điều trị, phục hồi chức năng đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý hồ sơ sức khỏe lao động.

- Chịu trách nhiệm về chỉ tiêu người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện thanh tra, kiểm tra về công tác an toàn vệ sinh lao động tại một số doanh nghiệp có nguy

cơ cao về mất an toàn vệ sinh lao động theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở, doanh nghiệp thực hiện Luật Phòng cháy và chữa cháy; Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố hướng dẫn xây dựng, phê duyệt phương án phòng chống cháy nổ, tổ chức lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, tổ chức diễn tập để kịp thời ứng cứu khi xảy ra cháy, nổ tại nơi làm việc.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan trong việc điều tra tai nạn lao động; kịp thời có kết luận và xử lý nghiêm với những vụ việc nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội; quyền lợi của người lao động khi tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính, hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động; chi trả đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời các chế độ đối với người lao động. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở triển khai thực hiện, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương, các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đến pháp luật về ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ, viện trợ Quốc tế, nguồn huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính trong công tác quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan triển khai các giải pháp thu hút nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào các chương trình liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật an toàn, vệ sinh lao động. Tổ chức rà soát các văn bản

quy phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành sửa đổi bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động trong sản xuất nông nghiệp.

Tổ chức tập huấn, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn. Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng các máy, thiết bị, hóa chất trong sản xuất nông nghiệp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ các cấp và người nông dân trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình mới hiện nay.

9. Sở Xây dựng

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền nâng cao nhận thức của chủ sử dụng lao động, người lao động về chấp hành các quy định, biện pháp thi công đảm bảo về an toàn lao động trong xây dựng. Quản lý máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong lĩnh vực xây dựng.

10. Sở Giao thông vận tải

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm về công tác an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Giao thông vận tải.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra về công tác an toàn, vệ sinh lao động tại các dự án, công trình giao thông thuộc thẩm quyền quản lý; yêu cầu đơn vị thi công các công trình giao thông thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, trong đó chú trọng công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động lắp đặt, sử dụng trên phương tiện giao thông vận tải.

11. Sở Công Thương

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền về đảm bảo an toàn trong vận chuyển, sử dụng hóa chất; an toàn điện, vật liệu nổ công nghiệp. Quản lý chặt chẽ các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc ngành công thương, đặc biệt là vật liệu nổ công nghiệp, các máy, thiết bị, về phòng nổ.

12. Sở Khoa học và Công nghệ.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ tiên tiến trong bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

13. Sở Ngoại vụ. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo chuyên gia với các nước. Trao đổi, tiếp nhận các nguồn vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân về an toàn, vệ sinh lao động.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường. Chủ trì phối hợp với các sở ban ngành thực hiện đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác khoáng sản, sản xuất công nghiệp xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Quản lý chặt chẽ các máy thiết, bị có yêu cầu nghiêm ngặt trong khai thác khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng.

15. Sở Thông tin và Truyền thông

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan báo chí Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang tăng cường công tác tuyên truyền, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm. Phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề và tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các tập thể, cá nhân làm tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Đưa tin các hoạt động của các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong triển khai thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động; lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

- Phối hợp vận động nguồn lực, khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư cho công tác an toàn vệ sinh lao động, xây dựng văn hoá an toàn lao động trong toàn xã hội, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

17. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định về an toàn vệ sinh lao động tại cơ sở. Vận động đoàn viên, người lao động phát huy sáng kiến cải thiện điều kiện và môi trường lao động.

- Nâng cao vai trò của công đoàn cơ sở, năng lực của cán bộ công đoàn cơ sở trong việc tham gia ý kiến với người sử dụng lao động triển khai các quy định về an toàn vệ sinh lao động, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động và Tháng công nhân.

- Tham gia, phối hợp, kiến nghị, góp ý xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động.

- Thực hiện tốt các hoạt động về công tác an toàn vệ sinh lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

18. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động tại địa bàn quản lý; hàng năm, bố trí nguồn lực để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn vệ sinh lao động; ưu tiên tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động phù hợp với các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính tại địa phương; chú trọng chỉ đạo tổ chức tuyên truyền về công tác an toàn vệ sinh lao động trên hệ thống Đài phát thanh huyện, loa phát thanh, truyền thanh cơ sở các thôn, khu dân cư, tập trung đối tượng tuyên truyền là người lao động làm trong các làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh hộ gia đình, thợ xây, thợ phụ tại các công trình xây dựng dân dụng, khai thác mỏ...

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, định kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát về công tác an toàn, vệ sinh lao động, tập trung kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn vệ sinh lao động các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa, các làng nghề, các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động như: sử dụng

xe nâng hàng, xe nâng người tự hành, tời tay, thang máy các loại thường lắp đặt trong các nhà hàng, cơ sở kinh doanh; các thiết bị chịu áp lực phục vụ khai thác khoáng sản, thủy điện và bơm, vát, rửa, sửa chữa xe, hàn cắt kim loại; cần trục, cầu trục; công trục, bán công trục; pa lăng điện, pa lăng kéo tay...

- Chỉ đạo, đôn đốc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn trong việc thống kê, báo cáo tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động; lập biên bản ghi nhận tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Phối hợp thực hiện có hiệu quả Chương trình An toàn vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025; tăng cường triển khai công tác hỗ trợ huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ quỹ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

19. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh

- Chấp hành thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Bộ luật Lao động; Luật an toàn vệ sinh lao động và các văn bản pháp luật của Bộ, ngành Trung ương, văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Tham gia đóng góp nguồn lực vào các nội dung của kế hoạch, thực hiện xã hội hóa công tác an toàn vệ sinh lao động. Cùng với ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tăng cường đầu tư nguồn lực cho các hoạt động về công tác an toàn vệ sinh lao động, gắn với thực hiện trách nhiệm xã hội, cộng đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chủ động tham gia cùng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án liên quan, nhất là việc giám sát ý thức chấp hành của người lao động về công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Tăng cường triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động, chú trọng đến các hoạt động tự kiểm tra, chủ động kiểm soát phòng ngừa các yếu tố nguy hiểm có hại tại doanh nghiệp, phòng ngừa tai nạn lao động do ngã cao, điện giật, vật rơi, đổ sập, cháy nổ...; tổ chức huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp ... và các chế độ khác đảm bảo theo quy định. Thực hiện các chế độ thông tin, báo cáo về công tác an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện liên quan đến chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động –

Thương binh và Xã hội) về kết quả triển khai thực hiện (trước ngày 05 tháng 01 của năm sau).

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cùng với báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động hàng năm (*trước ngày 15 tháng 01 của năm sau*); Tổng hợp, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 505-KH/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Cục An toàn lao động;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (Mục tổ chức thực hiện);
- CPVP, PCVP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (P.Tuân).

(báo cáo)

Hoàng Việt Phương